TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 307/2023/QĐST-HNGĐ	*TP. Thanh Hóa, ngày 18 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 -12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 385/2023/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị Duy V - Sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Phố Y V, phường T X, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Lê Bá T - Sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Phố Y V, phường T X, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 8 năm 2023, các đương sự đã xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể tồn tại, nên anh, chị không thể đoàn tụ để tiếp tục chung sống với nhau được nữa và anh, chị đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ những vấn đề trong vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau

[1]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Duy V và anh Lê Bá T thống nhất thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh, chị.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Duy V và anh Lê Bá T có 02 con chung là cháu Lê Bá Anh T, sinh ngày 16/ 12/ 2012 và cháu Lê Bá Trọng T, sinh ngày 19/02/2016.

Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cả 02 cháu Lê Bá Anh T, sinh ngày 16/ 12/ 2012 và cháu Lê Bá Trọng T, sinh ngày 19/02/2016 cho anh Lê Bá T trực tiếp

nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Duy V cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi cháu là 2.500.000đ/ 01 tháng (cả hai cháu là 5.000.000đ/ 01 tháng).

Thời gian cấp dưỡng kể từ khi có quyết định của Tòa án cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị V có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3].Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Duy V và anh Lê Bá T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí*:* Anh, chị thỏa thuận: Anh Lê Bá T chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Duy V và anh Lê Bá T.

- Về con chung: Công nhận các cháu Lê Bá Anh T, sinh ngày 16/ 12/ 2012 và cháu Lê Bá Trọng T, sinh ngày 19/02/2016 là con chung của anh Lê Bá T và chị Nguyễn Thị Duy V.

Ly hôn, giao cả 02 cháu Lê Bá Anh T, sinh ngày 16/ 12/ 2012 và cháu Lê Bá Trọng T, sinh ngày 19/02/2016 cho anh Lê Bá T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Duy V cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi cháu là 2.500.000đ/ 01 tháng (cả hai cháu là 5.000.000đ/ 01 tháng).

Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8 năm 2023 cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị V có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

-Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lê Bá T và chị Nguyễn Thị Duy V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Lê Bá T chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ anh đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0003218 ngày 18/ 7/ 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (Anh Lê Bá T đã nộp đủ lệ phí).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND xã Thái Hòa,
huyện Hàm Yên, tỉnh tuyên Quang
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương